

TUẦN 1

CHỦ ĐỀ: VĂN BẢN TỰ SỰ
Tiết 1,2: A. Văn bản: TÔI ĐI HỌC

I. Đọc hiểu chú thích

1. Tác giả: Thanh Tịnh

2. Tác phẩm.

- Thể loại: Truyện ngắn

- In trong tập “Quê mẹ” xuất bản 1941

II. Tìm hiểu văn bản

1. Tình huống khơi nguồn kỉ niệm

- Thời gian: cuối thu

- Không gian: lá rụng nhiều, mây bàng bạc

- Cảnh sinh hoạt: mấy em nhỏ rụt rè núp dưới nón mẹ

→ *Cảm giác náo nức, mơn man, từng bừng rộn rã*

2. Tâm trạng của “Tôi” trong buổi tựu trường đầu tiên

*** Khi trên đường đến trường:**

- Con đường quen đi lại - thấy lạ

- Cảnh vật thay đổi

- Lòng có sự thay đổi lớn (cảm thấy mình trang trọng, đứng đắn)

→ *Tâm trạng náo nức, cảm giác mới mẻ*

*** Khi tới trường:**

- Sân trường dày đặc người

- Trường xinh xắn, oai nghiêm như cái đình làng

- Nghe gọi tên giật mình, lúng túng

- Dúi đầu vào lòng mẹ... nức nở khóc

→ *Cảm giác lo sợ, hồi hộp*

*** Khi trong lớp học:**

- Có mùi hương lạ

- Cái gì cũng hay và lạ

- Nhận bàn ghế là vật riêng

- Thấy quyến luyến với bạn mới.

→ *Tình cảm yêu mến gần gũi một cách hồn nhiên, trong sáng.*

3. Thái độ, cử chỉ của những người lớn

NT: So sánh kết hợp miêu tả, biểu cảm

- Ông đốc là một người lãnh đạo nhà trường rất hiền từ, nhân ái với học sinh.
- Thầy giáo trẻ niềm nở, tươi cười đón nhận học sinh lớp mới.
- Phụ huynh: chuẩn bị chu đáo, ân cần; trân trọng buổi học đầu tiên của con.
- ➔ Tất cả quan tâm, có trách nhiệm với việc học của thế hệ tương lai.

III. Tổng kết:

Ghi nhớ SGK/9

IV- Luyện tập:

Bài 1.

? Nhận xét nào nói đúng nhất những yếu tố góp phần tạo nên chất thơ của tác phẩm?

- A. Truyện được bố cục theo dòng hồi tưởng, cảm nghĩ của "tôi" theo trình tự thời gian của buổi tựu trường.
- B. Có sự kết hợp hài hoà giữa các phương thức tự sự, miêu tả, biểu cảm.
- C. Tình huống truyện chứa đựng chất thơ kết hợp với việc sử dụng các h/ả so sánh giàu chất trữ tình.
- D. Cả A, B, C

Bài 2.

Bằng một đoạn văn khoảng 1 trang giấy, hãy trình bày cảm xúc của em vào ngày khai giảng năm học mới.

Tiết 3,4

B. Văn bản: TRONG LÒNG MẸ

I. Đọc - hiểu chú thích

- a. Tác giả
- b. Tác phẩm.

SGK/ 18,19

- **Thể loại:** Hồi kí(*nhớ lại những cái đã qua để ghi chép lại.*)

- **PTBD:** Tự sự + biểu cảm

- **Bố cục:** 2 phần

+ Phần 1. Từ đầu đến “*hái đến chữ*”

→ Cuộc đối thoại giữa bà cô và chú bé Hồng.

+ Phần 2: Còn lại.

→ Niềm hạnh phúc của chú bé Hồng khi gặp mẹ.

II. Tìm hiểu văn bản

1. Hoàn cảnh của bé Hồng:

- Bố mất
- Mẹ bỏ đi tha hương cầu thực
- Em sống bơ vơ giữa sự ghẻ lạnh của họ hàng

2. Cuộc đối thoại giữa người cô và Bé Hồng:

Người cô

- Cười hỏi, nét mặt rất kịch
- Giọng vẫn ngọt
- Vỗ vai tôi mà cười

Bé Hồng

- Cúi đầu không đáp
- Lòng thất lại, khóe mắt cay cay
- ***Đau xót, phần uất***
- Nước mắt rờn rờn, cười dài trong tiếng khóc

-Cứ tươi cười kể

→ Ra vẻ quan tâm, thực chất là sự đóng kịch; giấu cợt, mỉa mai châm chọc; giả dối, đầy ác ý

⇒ **Nhân tâm, độc ác, tâm địa xấu xa.**

→ **Sự đau đớn, phần uất không kìm nén nổi**

-Khóc không ra tiếng, suy nghĩ: “giá những cổ tục đã dày đọa mẹ ... nghiền ... nát vụn mới thôi”

→ **Sự căm tức đến tột cùng những cổ tục tàn ác đã dày đọa mẹ**

⇒ **Bất hạnh, thông minh, nhạy cảm, yêu thương mẹ vô cùng.**

3. Niềm hạnh phúc của bé Hồng khi gặp lại mẹ:

* Khi bất ngờ gặp mẹ

- Đuổi theo, gọi bối rối

- Suy nghĩ: Nếu không phải là mẹ thì ... ngã gục giữa sa mạc”

NT: so sánh giả định độc đáo, mới lạ (nỗi thất vọng trở thành tuyệt vọng. Hi vọng tột cùng và thất vọng cũng tột cùng)

→ **Nỗi khao khát được gặp mẹ cháy bỏng trong tâm can.**

* Khi biết đúng là mẹ

+ đuổi kịp, thở hồng hộc, trán đẫm mồ hôi

+ trèo lên xe: ríu cả chân lại, oà khóc nức nở.

→ **Niềm hạnh phúc, sung sướng khi được gặp lại mẹ sau bao ngày xa cách**

* Khi ngồi trong lòng mẹ

- **Cảm nhận về mẹ:**

+ Thấy mẹ không còn cỗi, xơ xác, gương mặt mẹ vẫn tươi sáng ...

+ Hơi quần áo, hơi thở ... thơm tho một cách lạ thường.

- **Cảm giác**

+ Những cảm giác ấm áp đã bao lâu mất đi bỗng lại mơn man khắp da thịt.

+ Phải bé lại và lăn vào lòng mẹ ... mới thấy người mẹ có một êm dịu vô cùng

+ Không nhớ mẹ đã hỏi và trả lời mẹ những gì, không mảy may nghĩ ngợi gì đến những câu nói của bà cô.

* NT miêu tả tâm lí sắc sảo, tinh tế và sinh động.

→ **Niềm hạnh phúc, cảm giác sung sướng cực điểm của đứa con luôn tin yêu mẹ đến cháy bỏng.**

III- Tổng kết:

Ghi nhớ SGK /21

IV- Luyện tập:

1/ Vẽ sơ đồ tư duy hệ thống kiến thức về diễn biến tâm trạng nhân vật bé Hồng.

2/ Chất trữ tình của văn bản thể hiện ở những khía cạnh nào?

3/ Có nhà nghiên cứu nhận định: Nguyên Hồng là nhà văn của phụ nữ và nhi đồng ?

Qua đoạn trích hãy chứng minh nhận định trên ?

V- Chuẩn bị bài Tuần 2:

Xem trước ở SGK các bài:

1- Tính thống nhất về chủ đề của văn bản.

2- Bố cục của Văn bản

3- Cấp độ khái quát của nghĩa từ ngữ

4- Trường từ vựng.

**NHÂN
VẬT
BÉ
HỒNG**

*Trong
cuộc trò
chuyện
với bà cô*



*Khi được
gặp mẹ*



Khi thoáng
thấy hình
ảnh mẹ

Khi trong
lòng mẹ